|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ KÍ HIỆU**  ………………… | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ II**  **Năm học: 2022- 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**  Thời gian làm bài 90 phút  *( Đề kiểm tra gồm 02 phần 11 câu, 02 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**DẶN CON**

Con lớn lên, con ơi

Yêu đời và yêu người

Yêu tình yêu say đắm

Nghìn năm mặn muối đời;

Yêu tạo vật thiên nhiên

Yêu tổ tiên đất nước

Yêu mộng đẹp nối liền

Tuổi trẻ, già sau trước.

Lòng con rồi tha thiết

– Cha đoán chẳng sai đâu!

Cứ lòng cha cha biết

Yêu người đến khổ đau.

Nhưng con ơi, cha dặn

Trong trái tim vô hạn

Dành riêng chỗ, con nghe

Cho chói ngời tình bạn.

Lớn lên con sẽ rõ

Tình đó chẳng có nhiều

Lại càng nên chăm chút

Cho đời thêm phì nhiêu.

Cha làm thơ dặn con

Mà cũng là tặng bạn

Ôi tình nghĩa vẹn tròn

Chẳng bao giờ nứt rạn.

(Huy Cận, Hạt lại gieo, NXB Văn học, 1984)

**Câu 1:** Trong bài thơ, tác giả chủ yếu sử dụng cách gieo vần nào?

1. Vần chân.
2. Vần lưng.
3. Vần liền.
4. Vần hỗn hợp.

**Câu 2:** Người cha **không** muốn khẳng định điều gì qua hình ảnh *“ trái tim vô hạn”*?

1. Tình yêu trong trái tim của mỗi người là vô bờ bến.
2. Con hãy dành tình yêu cho muôn vật, muôn loài.
3. Trong tình yêu đó nên dành chỗ cho tình bạn.
4. Trong tình yêu không có chỗ cho tình bạn.

**Câu 3:** Qua bài thơ người cha muốn dặn con phải xem trọng tình cảm nào nhất?

1. Tình yêu thiên nhiên.
2. Tình cảm bạn bè .
3. Tình yêu đất nước.
4. Tình yêu con người.

**Câu 4:** Tưởng tượng mình là người con trong bài thơ, em học được những gì từ lời cha dặn?

1. Sống là phải học tập.
2. Sống là phải cho đi .
3. Sống phải có trách nhiệm.
4. Sống phải biết yêu thương.

**Câu 5:** Trong hai khổ thơ đầu của bài thơ tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì?

1. So sánh.
2. Nhân hóa.
3. Điệp ngữ.
4. Hoán dụ.

**Câu 6:**  Trong các từ sau từ nào **không** phải là từ Hán-Việt ?

1. Tạo vật.
2. Thiên nhiên.
3. Tổ tiên.
4. Đất nước.

**Câu 7:** Qua khổ thơ cuối người cha gửi gắm tâm tư, tình cảm đến người con qua hình thức nào?

1. Viết thư.
2. Làm thơ.
3. Trò chuyện.
4. Hát ru.

**Câu 8:**  Trong khổ thơ thứ nhất tác giả sử dụng bao nhiêu số từ?

1. Một.
2. Hai.
3. Ba.
4. Bốn.

**Câu 9:**  Theo em trong hai khổ thơ thứ tư, thứ năm người cha muốn nhắn nhủ điều gì?

**Câu 10:** Qua bài thơ em rút ra được bài học gì cho bản thân ?

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: Tắt thiết bị điện trong Giờ Trái Đất chỉ là việc làm hình thức, không có tác dụng, vì chẳng tiết kiệm điện được bao nhiêu.

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến đó.

*-------------------------Hết-----------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| **MÃ KÍ HIỆU**  ………… | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG**  **GIỮA HỌC KỲ II**  **Năm học: 2022 - 2023**  **MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**  *(Hướng dẫn chấm gồm 02 phần, 11 câu, 02 trang)* |

**PHẦN I. ĐỌC** (6,0 điểm)

**\*Từ câu 1 đến câu 8: 2,0 điểm** *(Mỗi câu trả lời đúng cho 0,5 điểm).*

**\*Từ câu 9 đến câu 10: Mỗi câu 1,0 điểm.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu TN** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | **A** | **D** | **B** | **D** | **C** | **D** | **B** | **A** |
| **Câu TL** | **Câu 9**  **(1 điểm)**  HS xác định được điều người cha nhắn nhủ là sống phải biết trân trọng tình cảm bạn bè, cùng nhau vượt qua những khó khăn, thử thách… | | | | | | | |
| **Câu 10**  **(1 điểm)**  HS nêu được bài học cho bản thân:  - Phải biết trân trọng bạn bè.  - Phải biết yêu gia đình  - Chọn cách sống yêu thiên nhiên, gần gũi chan hòa với thiên nhiên.  ……………………… | | | | | | | |

**PHẦN II. VIẾT** (4,0 điểm)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn nghị luận trình bày quan điểm về tinh thần tự học | 0,25 |
|  | *c. Yêu cầu đối với* bài văn nghị luận  HS có thể trình bày theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | 3,0 |
|  | * Giải thích Giờ Trái Đất. * Ý nghĩa của việc tổ chức Giờ Trái Đất. * Vai trò của Giờ Trái Đất trong cuộc sống hiện nay. * Những bằng chứng cho thấy ích lợi của việc tổ chức Giờ Trái Đât. * Phê phán những con người không có ý thức tiết kiệm nguồn năng lượng.   Bài học rút ra. |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0,25 |

*-------------------------Hết-----------------------*